

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; ☐ Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Hóa học; Chuyên ngành: Hóa hữu cơ

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Hà Thanh

2. Ngày tháng năm sinh: 15/12/1992; Nam ; ☐ Nữ ; ☒ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Thăng Long, Nông Công, Thanh Hóa

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Số 32, hẻm 175/42/30 Lạc Long Quân, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Nguyễn Hà Thanh, Phòng Hóa dược, Viện Hóa học (Nhà A18), Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, 18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại di động: 0944681199;

E-mail: hathanhnguyen1512@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 08 năm 2013 đến tháng 09 năm 2013: Thực tập sinh tại Đại học tỉnh Osaka, Nhật Bản.

Từ tháng 01 năm 2014 đến tháng 06 năm 2014: Thực tập sinh tại Phòng Hóa dược-Viện Hóa học-Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ tháng 07 năm 2015 đến tháng 10 năm 2024: Nghiên cứu viên tại Phòng Hóa dược-Viện Hóa học-Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Từ tháng 12 năm 2015 đến tháng 03 năm 2016: Nghiên cứu viên thực hiện nghiên cứu thuộc đề tài NAFOSTED FWO, mã số đề tài: FWO.104.2013.12 tại Đại học Antwerp-Vương quốc Bỉ.

Từ tháng 07 năm 2016 đến tháng 03 năm 2020: Nghiên cứu sinh tại Đại học Rennes 1-Cộng hòa Pháp.

Từ tháng 5 năm 2022 đến tháng 7 năm 2022: Nghiên cứu sau tiến sĩ tại Đại học Rennes 1-Cộng hòa Pháp.

Từ tháng 11 năm 2024 đến nay: Nghiên cứu viên chính tại Phòng Hóa dược-Viện Hóa học-Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Hiện nay là Giảng viên thỉnh giảng tại Học viện Khoa học và Công nghệ-Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Chức vụ: Hiện nay:; Chức vụ cao nhất đã qua:

Cơ quan công tác hiện nay: Phòng Hóa dược-Viện Hóa học-Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Địa chỉ cơ quan: Nhà A18, 18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 043 756 4312

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Học Viện Khoa học và Công nghệ - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Trường Đại học Khoa học Tự Nhiên – Đại học Quốc gia Hà Nội; Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên; Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 23 tháng 06 năm 2015; số văn bằng: QC123568; ngành: Hóa học, chuyên ngành: Hóa hữu cơ; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Khoa học Tự Nhiên – Đại học Quốc Gia Hà Nội

- Được cấp bằng TS ngày 09 tháng 07 năm 2020; số văn bằng: RENNI 14500631; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa học phân tử và đại phân tử; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Rennes 1, Cộng hòa Pháp

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Ngành Hóa học, Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Hóa học và Công nghệ Thực phẩm.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu tổng hợp các hợp chất peptidomimetic với tiềm năng làm chất ức chế tương tác protein-protein CD95/PLC γ 1.

- Nghiên cứu tổng hợp các hợp chất dị vòng bằng phản ứng domino đa thành phần và đánh giá hoạt tính sinh học của chúng.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 9 HVCH (7 HVCH hướng dẫn chính, 2 HVCH hướng dẫn phụ) bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 05 đề tài cấp cơ sở/cấp Viện Hóa học và 01 đề tài cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ;

- Đã công bố (số lượng) 71 bài báo khoa học, trong đó 46 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản, trong đó thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Chiến sĩ thi đua cấp Viện Hóa học năm 2022

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà giáo.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 5 năm

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2020-2021						67,5	67,5/67,5/135
2	2021-2022			03	01		135	135/290/135

03 năm học cuối								
3	2022-2023			02			285	285/405/135
4	2023-2024			03	01		232,5	232,5/340,2/135
5	2024-2025	01	01	01	02		195	195/366,6/135

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: Cộng hòa Pháp năm 2020

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Linh Chi		HVCH	x		2021 - 2022	Học viện KHCN	Cấp bằng ngày 20/03/2023
2	Phạm Thị Phương Huệ		HVCH	x		2021 - 2022	Học viện KHCN	Cấp bằng ngày 20/03/2023
3	Ngô Trung Tín		HVCH	x		2021 - 2022	Học viện KHCN	Cấp bằng ngày 26/01/2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

4	Nguyễn Văn Chiến		HVCH	x		2022 - 2023	Đại học Thái Nguyên	Cấp bằng ngày 11/09/2023
5	Hà Ngọc Linh		HVCH		x	2022 - 2023	Đại học Thái Nguyên	Cấp bằng ngày 11/09/2023
6	Phùng Thị Tinh		HVCH	x		2023 - 2024	Học viện KHCN	Cấp bằng ngày 09/01/2025
7	Nguyễn Thị Loan		HVCH		x	2023 - 2024	Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội	Cấp bằng ngày 04/03/2025
8	Đỗ Minh Hiếu		HVCH	x		2023 - 2024	Đại học KHTN-ĐHQGHN	Cấp bằng ngày 14/04/2025
9	Phạm Thị Vân Anh		HVCH	x		2024 - 2025	Học viện KHCN	Đã bảo vệ thành công luận văn

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Tổng hợp một số hợp chất dị vòng Quinone	CN	Cấp cơ sở/Viện Hóa học, mã số VHH.2021.01	02/2021 – 12/2021	QĐ nghiệm thu nhiệm vụ số 582 ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Viện Hóa học Xếp loại: Đạt
2	Áp dụng phản ứng Knoevenagel để tổng hợp một số hợp chất dị vòng	CN	Cấp cơ sở/Viện Hóa học	02/2021 – 12/2021	QĐ nghiệm thu nhiệm vụ số 581 ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Viện Hóa học Xếp loại: Đạt
3	Nghiên cứu tổng hợp và đánh giá hoạt tính chống ung thư của các dẫn chất 4-aza-podophyllotoxin	CN	Cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Mã số: CT0000.03/22-23	01/2022 – 12/2023	Quyết định nghiệm thu nhiệm vụ số 57/QĐ-VHL ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam Xếp loại: Đạt
4	Nghiên cứu tối ưu hóa các điều kiện phản ứng lò vi sóng để tổng hợp các hợp chất dị vòng naphthoquinone	CN	Cấp cơ sở/Viện Hóa học, mã số VHH.2022.01	01/2022 – 11/2022	QĐ nghiệm thu nhiệm vụ số 593 ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện Hóa học Xếp loại: Đạt

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	bảng phản ứng ngưng tụ đa tác nhân				
5	Áp dụng phản ứng Knoevenagel để tổng hợp một số dẫn xuất naphthoquinone có chứa dị vòng γ -lactone	CN	Cấp cơ sở/Viện Hóa học	01/2022 – 11/2022	QĐ nghiệm thu nhiệm vụ số 594 ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện Hóa học Xếp loại: Đạt
6	Nghiên cứu tổng hợp một số hợp chất naphthoquinone có chứa nguyên tố fluor	CN	Cấp cơ sở/Viện Hóa học	02/2023 – 12/2023	QĐ nghiệm thu nhiệm vụ số 731 ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Viện Hóa học Xếp loại: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

T T	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Synthesis and cytotoxic evaluation of novel ester-triazole-linked triterpenoid-AZT conjugates	8		Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters/0960-894X http://dx.doi.org/10.1016/j.bmcl.2014.09.079	SCIE IF=2,685 Q2		24, 5190–5194	2014
2	Synthesis of new hybrid compounds between triterpenoids and azt via click chemistry	8		Proceedings of the first VAST BAS/978-604-913-482-1			421-428	2014
3	Synthesis and anticancer properties of new (dihydro)pyranonaphthoquinones and their epoxy analogs	9		Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters/0960-894X https://doi.org/10.1016/j.bmcl.2015.05.051	SCIE IF=2,752 Q2		25, 3355–3358	2015
4	Synthesis and cytotoxic evaluation of novel amide-triazole-linked triterpenoid-AZT conjugates	9		Tetrahedron Letters/0040-4039 https://doi.org/10.1016/j.tetlet.2014.11.069	SCIE IF=2,55 Q2		56, 218–224	2014

5	Expedient stereoselective synthesis of new dihydropyrano- and dihydrofuranonaphthoquinones	11		Tetrahedron Letters/ 0040-4039 https://doi.org/10.1016/j.tetlet.2015.03.071	SCIE IF=2,55 Q2		56, 2422–2425	2015
6	Synthesis and cytotoxic evaluation of novel dihydrobenzo[h]cinnoline-5,6-diones	10		Tetrahedron Letters/ 0040-4039 https://doi.org/10.1016/j.tetlet.2015.08.084	SCIE IF=2,55 Q2		56, 5855–5858	2015
7	Nghiên cứu quy trình tổng hợp tadalafil	8		Tạp chí Hóa học/ 2572-8288			T53(6e1,2), 272-275	2015
8	Tổng hợp một số dẫn xuất mới của tadalafil	9		Tạp chí Hóa học/ 2572-8288			T53(6e1,2), 277-281	2015
9	Synthesis and cytotoxic evaluation of novel indenoisoquinoline-substituted triazole hybrids	10		Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters/0960-894X https://doi.org/10.1016/j.bmcl.2016.05.092	SCI IF=2,67 5 Q2		26, 3652-3657	2016
10	Synthesis and cytotoxic evaluation of novel indenoisoquinoline propan-2-ol hybrids	11		Tetrahedron Letters/ 0040-4039 https://doi.org/10.1016/j.tetlet.2015.12.045	SCIE IF=2,37 9 Q2		57, 466–471	2016
11	Synthesis of novel 2-aryl-3-benzoyl-1H-benzo[f]indole-4,9-diones using a domino reaction	10		Tetrahedron Letters/ 0040-4039 https://doi.org/10.1016/j.tetlet.2016.08.042	SCIE IF=2,37 9 Q2		57, 4352-4355	2016
12	Synthesis and cytotoxic evaluation of artemisinin-triazole hybrids	10		Natural Product Communications/ 1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X1601101204	SCIE IF=0.89 5 Q3		11 (12), 1789-1792	2016
13	Nghiên cứu tổng hợp các hợp chất triflometylat tetrahydro-benzo[g]chromen	11		Tạp chí Hóa học/ 2572-8288			54(6e2), 205-209	2016
14	Synthesis of ester of betulinic acid with conjugated fat acid	8		Proceeding of VAST-RFBR/ 978-604-77-2226-6			196-199	2016
15	Synthesis of betulin derivatives	6		Proceeding of VAST-RFBR/ 978-604-77-2226-6			192-195	2016
16	Synthesis of	13		Proceeding of VAST-RFBR/			186-191	2016

	chromeno[2',3':4,5]-imidazo-[2,1- α]isoquinolines			978-604-77-2226-6				
17	Synthesis and bioactivity evaluation of 2-aza-anthraquinones	9		Vietnam Journal of Chemistry/2572-8288 https://doi.org/10.15625/0866-7144.2016-00398			54(6), 747-751	2016
18	Synthesis and cytotoxic evaluation of novel ester derivatives of betulin with AZT, d4T, and 3TC	9		Natural Product Communications/ 1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X1701200613	SCIE IF=0.89 5 Q3		12 (6), 885-888	2017
19	Synthesis and cytotoxic evaluation of betulin-triazole-AZT hybrids	9		Natural Product Communications/ 1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X1701201010	SCIE IF=0.89 5 Q3		12 (10), 1567-1570	2017
20	Nghiên cứu tổng hợp các dẫn chất 6-(pro-2-yn-1-yloxy)quinazolin-4-amine	8		Tạp chí Hóa học/ 2572-8288			55(5E34), 256-259	2017
21	Nghiên cứu tổng hợp các dẫn xuất của erlotinib N-(3-ethylphenyl)-7,8-dihydro-[1,4]dioxino[2,3-g]quinazolin-4-amin	8		Tạp chí Hóa học/ 2572-8288			55(5E34), 13-16	2017
22	Design, synthesis and cytotoxic evaluation of novel lupane triterpenoid and ursolic acid derived 2-aminobenzamides	8		Natural Product Communications/ 1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X1801300708	SCIE IF=0.58 5 Q3		13 (7), 817-822	2018
23	Synthesis of new simplified and racemic hemiasterlin derivatives with extremely high cytotoxicity	12		Natural Product Communications/ 1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X1801301225	SCIE IF=0.58 5 Q3		13 (12), 1677-1680	2018
24	Synthesis and cytotoxic evaluation of artemisinin derivatives containing an aminopropanol group	10		Natural Product Communications/ 1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X1801300801	SCIE IF=0.58 5 Q3		13(8), 919-922	2018

25	Design, synthesis and cytotoxic evaluation of 4-anilinoquinazoline–triazole–AZT hybrids as anticancer agents.	10		Natural Product Communications/ 1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X18013012 15	SCIE IF=0.58 5 Q3		13, 1633-1636	2018
26	Design, synthesis and evaluation of novel hybrids between 4-anilinoquinazolines and substituted triazoles as potent cytotoxic agents	12		Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters/0960-894X https://doi.org/10.1016/j.bmcl.2018.10.016	SCIE IF=2,56 7 Q2		28, 3741-3747	2018
27	Disrupting the CD95–PLCγ1 interaction prevents Th17-driven inflammation	20	x	Nature Chemical Biology/1552-4450 https://doi.org/10.1038/s41589-018-0162-9	SCIE IF=12,1 54 Q1		14(12), 1079-1089	2018
28	Synthesis of novel artemisinin–triazole hybrids	5		Vietnam Journal of Chemistry/2572-8288 https://doi.org/10.1002/vjch.201800007			56(2), 167-171	2018
29	Synthesis and cytotoxic evaluation of carboxylic acid-functionalized indenoisoquinolines	12		Natural Product Communications/ 1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X19849787	SCIE IF=0.48 4 Q4		14(5), 1-6	2019
30	Synthesis of peptidomimetics and chemo-biological tools for CD95/PLCγ1 interaction analysis.	10	x	Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters/0960-894X https://doi.org/10.1016/j.bmcl.2019.07.006	SCIE IF=2,57 2 Q2		29, 2094–2099	2019
31	Probing the side chain tolerance for inhibitors of the CD95/PLCγ1 interaction analysis	7	x	Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters/0960-894X https://doi.org/10.1016/j.bmcl.2019.126669	SCIE IF=2,57 2 Q2		29, 126669	2019
32	Design, synthesis, and cytotoxic evaluation of novel lupane triterpenoid derived hydroxamates	8		Natural Product Communications/ 1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X20931967	SCIE IF=0.48 4 Q4		15(6), 1–8	2020
33	Synthesis and cytotoxicity evaluation of indeno[1,2-c]isoquinoline ester derivatived bearing 1,2,3-triazole moiety	10		Chemistry of Heterocyclic Compounds/0009-3122	SCIE IF=1,46 3 Q3		56, 1167-1172	2020

				https://doi.org/10.1007/s10593-020-02792-4				
II	Sau khi được công nhận TS							
34	Synthesis and cytotoxic evaluation of novel simplified plinabulin-quinoline derivatives	11		Mendeleeev Communications/ 0959-9436 https://doi.org/10.1016/j.mencom.2021.03.022	SCIE IF=1,83 7 Q3		31, 213–215	2021
35	Synthesis of novel 3-arylated 2-hydroxy-1,4-naphthoquinone derivatives via microwave-assisted three-component domino reactions and evaluation of their cytotoxic activity	9		Chemistry of Heterocyclic Compounds/0009-3122 https://doi.org/10.1007/s10593-021-02884-9	SCIE IF=1,33 Q3		57(2), 137–142	2021
36	Synthesis of novel potent cytotoxicity podophyllotoxin-naphthoquinone compounds via microwave-assisted multicomponent domino reactions	10		Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters/0960-894X https://doi.org/10.1016/j.bmcl.2021.127841	SCIE IF=2,55 Q2		37, 127841	2021
37	Synthesis and biological evaluation of novel benzo[a]pyridazino[3,4-c]phenazine derivatives	9		Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters/0960-894X https://doi.org/10.1016/j.bmcl.2021.128054	SCIE IF=2,55 Q2		43, 128054	2021
38	Multicomponent synthesis of novel 3-benzoyl-4h-benzo[g]chromene-5,10-dione derivatives	8	x	Tetrahedron Letters/ 0040-4039 https://doi.org/10.1016/j.tetlet.2021.153215	SCIE IF=2,03 2 Q2		75, 153215	2021
39	New nitric oxide inhibitory p-coumaroyl flavone glycosides from Fissistigma bicolor	10		Phytochemistry Letters/1876-7486 https://doi.org/10.1016/j.phytol.2021.06.019	SCIE IF=1,87 3 Q2		44, 169-172	2021
40	A new approach for the synthesis of novel naphthoquinone chalcone hybrid compounds	8	x	Tetrahedron Letters/ 0040-4039 https://doi.org/10.1016/j.tetlet.2021.153337	SCIE IF=2,03 2 Q2		81, 153337	2021
41	DMAP-catalyzed Efficient and Convenient Approach for the Synthesis of 3,3'-(Arylmethylene)bis(2-	8		Natural Product Communications/ 1934-578X	SCIE IF=1,49 6 Q3		16 (9), 1-7	2021

	hydroxynaphthalene-1,4-dione) Derivatives			https://doi.org/10.1177/1934578X211045808				
42	4-(Dimethylamino)pyridine as an Efficient Catalyst for One-Pot Synthesis of 1,4-Pyranonaphthoquinone Derivatives via Microwave-Assisted Sequential Three Component Reaction in Green Solvent	9	x	Natural Product Communications/1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X211053951	SCIE IF=1,49 6 Q3		16 (11), 1-7	2021
43	Bannaxanthone E Induced Cell-cycle Arrest and Apoptosis in Human Lung Cancer Cell Line	7	x	Natural Product Communications/1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X211059010	SCIE IF=1,49 6 Q3		16 (11), 1-6	2021
44	Design and Synthesis of New 2-Aminobenzamide Derivatives Containing Benzothiazole and Phenylamine Moiety and Their Cytotoxicity	10		Natural Product Communications/1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X221116188	SCIE IF=1,8 Q3		17 (7), 1-6	2022
45	Microwave-Assisted Three-Component Synthesis of Novel N-Arylated-Dihydrobenzo[g]quinoline-5,10-Diones and Their Potential Cytotoxic Activity	8	x	Chemistry and Biodiversity/1612-1872 https://doi.org/10.1002/cbdv.202200359	SCIE IF=2,9 Q2		19, e202200359	2022
46	Synthesis and biological activity, and molecular modelling studies of potent cytotoxic podophyllotoxin-naphthoquinone compounds.	7	x	RSC Advances/2046-2069 https://doi.org/10.1039/D2RA03312G	SCIE IF=3,9 Q2		12, 22004	2022
47	Synthesis and Cytotoxic Evaluation of Fluoro and Trifluoromethyl Substituents Containing Novel Naphthoquinone-Fused Podophyllotoxins	8	x	Natural Product Communications/1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X221133196	SCIE IF=1,8 Q3		17 (10), 1-6	2022
48	Synthesis of novel γ -butyrolactone-based phenazine compounds via microwave-assisted multicomponent domino reactions	7	x	Chemistry heterocyclic compounds/0009-3122 https://doi.org/10.1007/s10593-023-03152-8	SCIE IF=1,5 Q3		58(12), 749–755	2022

49	A Green and Efficient NH ₄ OAc-catalyzed Synthesis of 2-Hydroxy-3-(arylmethyl)(4-hydroxy-2-oxo-2,5-dihydrofuran-3-yl)-1,4-naphthoquinones	8		VNU Journal of Science: Natural Sciences and Technology/2588-1140 doi: https://doi.org/10.25073/2588-1140/vnunst.5353			38, 42-47	2022
50	Microwave-Assisted Multicomponent Synthesis of New 6-Arylated 5-Hydroxy-benzo[a]phenazine Derivatives and Their Potential Anti-inflammatory Activity	5	x	ChemistrySelect/2365-6549 https://doi.org/10.1002/slct.202204376	SCIE IF=1,915 Q3		8, e202204376 (1-6)	2023
51	Synthesis, Molecular Docking and Cytotoxic Evaluation of Fluorinated Podophyllotoxin Derivatives	5	x	Natural Product Communications/1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X231153733	SCIE IF=1,5 Q3		18 (2), 1-7	2023
52	Synthesis and Cytotoxic Evaluation of New Fluoro and Trifluoromethyl Substituents Containing Chromeno[2,3-d]pyrimidines	10	x	ChemistrySelect/2365-6549 https://doi.org/10.1002/slct.202300227	SCIE IF=1,915 Q3		8, e202300227 (1-5)	2023
53	Preparation of Flame Retardant Polycarbonate-acrylonitrile Butadiene Styrene Composite using Graphene Nanoplatelets and Potassium Perfluorobutane Sulfonate Additives	8		ChemistrySelect/2365-6549 https://doi.org/10.1002/slct.202300594	SCIE IF=1,915 Q3		8, e202300594 (1-7)	7/2023
54	Synthesis and Evaluation of Acetylcholinesterase Inhibitory and Cytotoxic activities of Pyrano[2,3-d]pyrimidines	11	x	Natural Product Communications/1934-578X https://doi.org/10.1177/1934578X231201037	SCIE IF=1,5 Q3		18 (9), 1-10	9/2023
55	An efficient synthesis of acridine-aza-anthraquinone hybrid compounds under microwave irradiation	5	x	Vietnam Journal of Chemistry/2572-8288 https://doi.org/10.1002/vjch.202200164	Scopus IF=1,27 Q3		61(2), 262-268	2023
56	Multicomponent reaction for the synthesis of novel Fluorinated 2-amino-4H-benzo[g]chromene-5,10-dione-3-carbonitriles	7	x	Vietnam Journal of Science and Technology/2815-5874	Scopus IF=0,29 Q4		61 (6), 964-974	2023

				https://doi.org/10.15625/2525-2518/17497				
57	Chemical constituents of the leaves of <i>Fissistigma balansae</i>	8		Vietnam Journal of Chemistry/2572-8288 https://doi.org/10.1002/vjch.202300125	Scopus IF=1,27 Q3		61(3), 366-370	2023
58	Tổng hợp gel compozit nhạy nhiệt chứa hydrogel nano compozit ứng dụng để dập tắt đám cháy loại A	9		TNU Journal of Science and Technology/2615-9562 https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7952			228(10), 296 - 303	2023
59	Phân tích chất chống cháy cơ phosphate trong vải bọc nội thất và đánh giá rủi ro tới sức khỏe con người	8		Khoa học Công nghệ/1859-3585 https://doi.org/10.57001/huic5804.2023.264	0.75, trường đại học công nghiệp		59(6C), 128-132	2023
60	Synthesis of hybrid compounds of 24-nor-lupane triterpene and amino acids via C-28 amide linkage	7		Hue University Journal of Science: Natural Science/1859-1388 https://doi.org/10.26459/hueunijns.v132i1B.6810	0.75 Đại học Huế		132(1B), 43-47	2023
61	Synthesis, in vitro α -glucosidase, and acetylcholinesterase inhibitory activities of novel indol-fused pyrano[2,3-d]pyrimidine compounds	10	x	Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters/0960-894X https://doi.org/10.1016/j.bmcl.2023.129566	SCIE IF=2,5 Q2		98, 129566	1/2024
62	Synthesis, molecular docking analysis and in vitro evaluation of new heterocyclic hybrids of 4-azapodophyllotoxin as potent cytotoxic agents	12	x	RSC Advances/2046-2069 https://doi.org/10.1039/D3RA07396C	SCIE IF=3,9 Q2		14, 1838	1/2024
63	Synthesis of new DOPO derivatives and investigation of their synergistic effect with APP-PEI on the flame retardancy of epoxy composite	13		RSC Advances/2046-2069 https://doi.org/10.1039/d4ra00051j	SCIE IF=3,9 Q2		14, 5264	9/2024
64	Improved synthesis, molecular modeling and anti-inflammatory activity of new fluorinated dihydrofurano-naphthoquinone compounds	9	x	Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters/0960-894X https://doi.org/10.1016/j.bmcl.2024.129714	SCIE IF=2,5 Q2		104, 129714	3/2024

65	FeBr ₃ -catalysed synthesis of 3-arylimidazo[1,2-a] pyridine and 3,30-(arylmethylene)bis(2-phenylimidazo[1,2-a]pyridines) derivatives from 2-arylimidazo[1,2-a]pyridines and aromatic aldehydes: an investigation about mechanistic insights	9		RSC Advances/2046-2069 https://doi.org/10.1039/D4RA05198J	SCIE IF=3,9 Q2	14, 29535	2024
66	Synthesis of DOPO Derivatives for the Fabrication of Flame Retardant Epoxy Composites	10		VNU Journal of Science: Natural Sciences and Technology/2588-1140 https://doi.org/10.25073/2588-1140/vnunst.5605		40(1), 105-115	2024
67	Microwave-Assisted Three-Component Synthesis of new pyranonaphthoquinone derivatives	9	x	Tạp chí Hóa học và Ứng dụng/1859-4072		3B(71), 66 - 71	2024
68	Evaluating potential inhibitors of Hep-G2 from 14 new hydroxamate derivatives of lupane triterpenoids using molecular docking simulation and admet properties	4		Tạp chí Hóa học và Ứng dụng/1859-4072		3B(71), 89 - 94	2024
69	Structure-surface adhesion relationships of E.Coli fimh proteins and mannosides: A molecular analysis of the main regulators	4	x	Tạp chí Hóa học và Ứng dụng/1859-4072		3B(71), 95 - 102	2024
70	Nghiên cứu sử dụng phản ứng đa thành phần để tổng hợp các hợp chất dị vòng mới khung dihydronaphthofuran có chứa nguyên tố flo	10	x	Tạp chí Hóa học và Ứng dụng/1859-4072		3B(71), 149 - 154	2024
71	Synthesis, cytotoxicity, apoptosis-inducing activity and molecular docking studies of novel isatin– podophyllotoxin hybrids	11	x	RSC Advances/2046-2069 https://doi.org/10.1039/D4RA08691K		15, 2825	2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 16 bài báo gồm 15 bài là tác giả đầu (TT: 40, 42, 43, 45, 46, 47, 48, 50, 51, 52, 54, 61, 62, 64, 71), 1 bài báo là đồng tác giả liên hệ (TT: 38)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ chính sửa, bổ sung năm 2022, ngành Hóa hữu cơ, bộ môn Hóa sinh hữu cơ, mã số: 9 44 01 14	Tham gia	Quyết định số 208/QĐ-HVKHCN, 15/03/2022 v/v thành lập Tổ biên soạn Chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ chính sửa, bổ sung năm 2022 ngành Hóa hữu cơ.	Học viện Khoa học và Công nghệ (Quyết định số 516/QĐ-HVKHCN, 12/04/2022 v/v thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ chính sửa, bổ sung năm 2022 ngành Hóa hữu cơ.)	Quyết định số 824/QĐ-HVKHCN, 16/05/2022 v/v phê duyệt Chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ năm 2022 ngành Hóa hữu cơ.	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): 1 năm

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): 2020-2021/65 GC

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:
.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:
.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; ☐ 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hà Thanh